

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 25-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quang Vinh.

Bà Vy Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 29/2019/TLST-HS, ngày 09 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn A, sinh 15 tháng 4 năm 1969 tại huyện Q, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú: Khu X, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn N; con bà: Nguyễn Thị G; vợ: Nguyễn Thị Mai Z; con: Có 03 con (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 14/01/2019 đến ngày 19/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Thân Hồng B, sinh 23 tháng 9 năm 1986 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú: Thôn N, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thân Văn P; con bà: Nguyễn Thị C; vợ: Ngô Thị M; con: Có 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012); tiền án.

tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 14/01/2019 đến ngày 19/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Mai Z, sinh năm 1970; trú tại: Khu X, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 15 phút ngày 14 tháng 01 năm 2019 tại km 32 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn B, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng phối hợp với đội Cảnh sát giao thông số 1 - Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn dừng xe ô tô tải đông lạnh, nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát 98H - 3694 đi hướng Lạng Sơn - Hà Nội do Thân Hồng B điều khiển, trên xe có Trần Văn A. Kiểm tra thu giữ: 02 hộp vỏ giấy màu bên trong mỗi hộp có 100 ống hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau thành khối, tổng trọng lượng 7,5 kg; 02 chiếc túi nilon màu đen; 01 xe ô tô tải đông lạnh, màu sơn trắng nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát 98H - 3694 và giấy tờ xe.

Tại bản kết luận giám định số 53/KL - PC09 ngày 15/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn A và Thân Hồng B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội: Sáng ngày 13 tháng 01 năm 2019 Trần Văn A thuê Thân Hồng B điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát 98H – 3694 để vận chuyển thuê hàng thực phẩm từ huyện Q, tỉnh Bắc Giang đi cửa khẩu X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Trần Văn A và Thân Hồng B đến cửa khẩu X, chờ một lúc thì có một chiếc xe ô tô tải, không rõ biển kiểm soát đến nhận hàng, Trần Văn A xuống mở thùng xe ô tô để những người bốc vác sang hàng. Bốc hàng xong Trần Văn A ra phía sau thùng xe ô tô để đóng cửa thùng, lúc này có một người phụ nữ không quen biết vừa bốc hàng xong, đưa cho Trần Văn A 02 chiếc túi nilon màu đen và nói "chủ hàng người Trung Quốc đưa cho lái xe và phụ xe mỗi người một hộp pháo để mang về đốt trong dịp tết", Trần Văn A đồng ý nhận và cầm 02 chiếc túi nilon màu đen chứa pháo lên cabin xe ô tô rồi nói với Thân Hồng B là "chủ hàng người Trung Quốc cho hai chú cháu mỗi người một hộp pháo mang về đốt", Thân Hồng B nhìn thấy bên trong hai chiếc túi nilon màu đen có chứa 02 hộp pháo vỏ giấy màu đỏ rồi đầu và trả lời "vâng". Trần Văn A để 02 hộp pháo xuống dưới sàn xe phía trước ghế phụ rồi bảo Thân Hồng B điều khiển xe ô tô đi theo quốc lộ 1A về Bắc Giang, khi đi

đến km 32 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn B, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số 34/CT-VKSCL ngày 07 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khẳng định bị truy tố, xét xử về tội vận chuyển hàng cấm là đúng, không oan. Về nguồn gốc số pháo nổ các bị cáo được chủ hàng người Trung Quốc cho thông qua người phụ nữ bốc hàng, không quen biết, mục đích các bị cáo vận chuyển pháo về để đốt trong dịp tết. Đối với chị Nguyễn Thị Mai Z là đồng sở hữu chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98H – 3694 không biết việc các bị cáo vận chuyển pháo nổ.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B phạm tội Vận chuyển hàng cấm; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo xử phạt mỗi bị cáo từ 07 đến 14 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì không có việc làm, thu nhập ổn định. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 02 chiếc túi nilon màu đen.

Phản tranh luận: Các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể: Ngày 14 tháng 01 năm 2019, Trần Văn A, Thân Hồng B có hành vi vận chuyển 02 khối hộp pháo nổ, loại 36 quả/hộp có tổng trọng lượng 7,5 kg từ cửa khẩu X, huyện V về Bắc Giang trên xe ô tô biển kiểm soát 98H – 3694 với mục đích sử dụng đốt trong dịp tết. Khi đi đến km 32 quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn B, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Chi Lăng kiểm tra thu giữ toàn bộ số pháo nổ. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B phạm tội Vận chuyển hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo. Các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích đem pháo về để đốt nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội.

[4] Đây là vụ án đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm trong trường hợp giản đơn, không có người chủ mưu, không có người đứng ra tổ chức, phân công nhiệm vụ cho từng bị cáo, các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B có vai trò ngang nhau khi thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng và pháp luật tại địa phương, việc này đã được chính quyền xã nơi bị cáo cư trú xác nhận, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù vì bị cáo

có khả năng tự cải tạo tại địa phương, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B vì không có khả năng thi hành, điều này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra.

[7] Cáo trạng số 34/CT-VKSCL ngày 07 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B là có căn cứ.

[8] Đối với phụ nữ làm nghề bốc vác ở cửa khẩu X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và chủ hàng người Trung Quốc đã cho các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B pháo nổ, Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng không có thông tin nên không thể tiến hành điều tra, xác minh.

[9] Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ còn lại sau giám định, đồng thời trả lại xe ô tô biển kiểm soát 98H – 3694 cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan cho chị Nguyễn Thị Mai Z là có căn cứ. Đối với 02 chiếc túi nilon màu đen, xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Do bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; 47; 50; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Trần Văn A 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25 tháng 4 năm 2019. Giao bị cáo Trần Văn A cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Thân Hồng B 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ

thẩm ngày 25 tháng 4 năm 2019. Giao bị Thân Hồng B cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 02 chiếc túi nilon màu đen (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 10 tháng 4 năm 2019).

Về án phí: Bị cáo Trần Văn A, Thân Hồng B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để nộp ngân sách nhà nước.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang